

DANH SÁCH
HỌC SINH HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN
ĐƯỢC MIỄN TIỀN VI TÍNH VÀ KĨ NĂNG SỐNG – NH 2021-2022

STT	Họ tên	Lớp	Hoàn cảnh gia đình	Ghi chú
1.	Châu Nguyễn Lam Phương	1/2	Hộ nghèo P10	Giảm VT + KNS
2.	Nguyễn Hoàng Phúc Hưng	1/2	Mồ côi cha	Giảm KNS
3.	Nguyễn Song Cát Tường	1/3	Hộ nghèo P10	Giảm VT + KNS
4.	Lê Kim Yến	1/3	Mồ côi mẹ, gia đình có 3 anh em.	Giảm KNS
5.	Phan Ngọc Bích	1/5	Mồ côi cha	Giảm KNS
6.	Trương Bảo Linh	1/5	Ba chạy xe ôm, mẹ làm công nhân.	Giảm KNS
7.	Nguyễn Hồng Ân	1/6	Mồ côi mẹ	Giảm KNS
8.	Nguyễn Lâm Nhật Huy	1/7	Hộ nghèo P10	Giảm VT + KNS
9.	Ngô Văn Minh	2/3	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
10.	Nguyễn Hào Gia Mỹ	2/3	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
11.	Vũ Lê Trọng Nghĩa	2/5	Mồ côi cha mẹ	Giảm KNS
12.	Nguyễn Thành Đạt A	2/6	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
13.	Nguyễn Thành Đạt B	2/6	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
14.	Nguyễn Trương Trọng Tiến	2/6	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
15.	Trương Kim Tiền Triệu	2/7	Mồ côi cha	Giảm KNS
16.	Ngô Thành Phát	2/7	Ba mẹ li dị, ở với ngoại già	Giảm KNS
17.	Mai Hà Phương My	3/1	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
18.	Huỳnh Hiếu Quân	3/2	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
19.	Huỳnh Đào Trúc Vy	3/3	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
20.	Lê Đăng Khôi	3/3	Gia đình khó khăn	Giảm KNS



21.	Nguyễn Minh Nhật	3/5	Mồ côi cha	Giảm KNS
22.	Trần Bá Đạt	3/5	Mồ côi cha	Giảm KNS
23.	Võ Minh Tuấn	3/5	Mồ côi cha	Giảm KNS
24.	Trần Minh Kiệt	3/6	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
25.	Phạm Quốc Khải	3/6	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
26.	Phong Lý Chí Khang	3/6	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
27.	Nguyễn Lê Kim Hoàn	3/7	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
28.	Nguyễn Lâm Nhật Phong	3/7	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
29.	Nguyễn Hoàng Phúc Thịnh	4/1	Ba mất do Covid-19	Giảm KNS
30.	Nguyễn Tuấn Minh	4/4	Ba mất do Covid-19	Giảm KNS
31.	Trần Văn Lộc	4/4	Mồ côi mẹ	Giảm KNS
32.	Trương Ngọc Phương Vy	4/5	Mồ côi cha	Giảm KNS
33.	Trần Xuân Mai	4/6	Mồ côi cha	Giảm KNS
34.	Nguyễn Thanh Phát	4/6	Ba mẹ li dị, sống cùng ông bà	Giảm KNS
35.	Trương Trần Hải Đăng	4/7	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
36.	Phạm Quốc Minh	4/7	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
37.	Nguyễn Thị Bích Duyên	4/7	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
38.	Lê Phúc Khang	4/8	Hộ nghèo P10	Giảm VT + KNS
39.	Nguyễn Tứ Quý	4/8	Gia đình đông con	Giảm KNS
40.	Trương Ngọc Thành Vũ	4/8	Cha mẹ làm thuê	Giảm KNS
41.	Nguyễn Ngọc Hân	4/8	Cha làm thuê	Giảm KNS
42.	Trần Tuấn Huy	4/8	Mẹ nuôi 4 đứa con	Giảm KNS
43.	Trần Nguyệt Vân	5/3	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
44.	Đỗ Ngọc Hoàng Châu	5/5	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
45.	Nguyễn Minh Khánh	5/5	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
46.	Tiêu Diệp Kim Hồng	5/5	Mẹ bị bệnh hiểm nghèo	Giảm KNS
47.	Thái Kiến Hưng	5/6	Mồ côi cha	Giảm KNS

48.	Phạm Gia Huy	5/6	Mồ côi cha	Giảm KNS
49.	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	5/6	Mồ côi cha	Giảm KNS
50.	Trương Anh Tuấn	5/6	Mẹ bỏ đi, cha làm thợ rèn	Giảm KNS
51.	Nguyễn Minh Duy	5/6	Ba mẹ li dị, cha việc thu nhập thấp	Giảm KNS
52.	Đào Ngọc Nguyên Trinh	5/7	Hộ cận nghèo P10	Giảm VT + KNS
53.	Nguyễn Khánh Phụng	5/7	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
54.	Trần Nguyễn Vân Anh	5/7	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
55.	Trần Thị Thanh Trang	5/7	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
56.	Nguyễn Kim Ngân	5/7	Gia đình khó khăn	Giảm KNS
57.	Nguyễn Ánh Tuyết	5/7	Gia đình khó khăn	Giảm KNS

Tổng cộng danh sách có 57 học sinh.

TM.BCH Chi đoàn

P. BTCĐ

Tô Thị Hồng Liên

Ban giám hiệu



U. Thiện Phước

Quận 6, ngày 28 tháng 04 năm 2022

**DANH SÁCH
HỌC SINH CON GIÁO VIÊN – BẢO MẪU
ĐƯỢC MIỄN TIỀN VI TÍNH VÀ KĨ NĂNG SỐNG – NH 2021-2022**

STT	Họ tên	Lớp	Ghi chú
1.	Nguyễn Đức Thuận	1/1	Con BM: Phan Thị Đông
2.	Trần Thảo Tiên	1/2	Con GV: Lại Thị Thư
3.	Phan Nhựt Huy	1/4	Con CD: Võ Thị Thu Hà
4.	TrầnNn Phương Bảo Ngọc	2/1	Con GV: Trần Hoài Anh
5.	Nguyễn Châu Minh Thư	2/1	Con GV: Nguyễn Văn Trí
6.	Võ Minh Trục	2/2	Con GV: Trần Thị Cẩm Tú
7.	Nguyễn Thị Quyết Tâm	2/2	Con BM: Cao Thị Thúy Anh
8.	Bùi Quang Nghị	2/3	Con GV: Nguyễn Thị Hồng Phúc
9.	Triệu Trung Dũng	3/2	Con GV: Nguyễn Thị Hồng
10.	Lê Nguyễn Thanh Hà	3/3	Con BM: Nguyễn Thị Trang
11.	Nguyễn Ngọc Cát Tường	3/3	Con GV: Nguyễn Thị Hồng Diệp
12.	Từ Chánh Trung	3/3	Con GV: Dương Kim Phụng
13.	Nguyễn Khánh Thy	3/4	Con BM: Phan Thị Đông
14.	Trần Phạm Thiên Phúc	3/1	Con GV: Trần Hoài Anh
15.	Khuong Khả Mi	3/7	Con GV: Nguyễn Bích Thảo (TA)
16.	Dương Bảo Phúc	4/1	Con GV: Hứa Mỹ Linh
17.	Dương Ngọc Gia Hân	4/3	Con BM: Nguyễn Thị Thu Hoài
18.	Lý Ngọc Linh Nhi	4/6	Con BM: Phan Thị Thu Linh
19.	Đinh Bảo Khang	5/1	Con GV: Nguyễn Thị Ngọc Hạnh
20.	Dương Ngọc Trâm Anh	5/2	Con BM: Nguyễn Thị Thu Hoài

TM.BCH Chi đoàn

Ban giám hiệu

P. BTCĐ



Thiện Phước

Tô Thị Hồng Liên